

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 04-04-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bám

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn C, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1969, tại Nam Định. Nơi cư trú: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 96/HS/ST ngày 12/7/1995, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, đã thi án án phí hình sự ngày 30/8/2002; tại Bản án số 480/HSST ngày 16/12/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 năm tù tội Giết người, buộc bồi thường thiệt hại số tiền 3.000.000đ, đã thi hành xong án phí hình sự và bồi thường thiệt hại ngày 30/8/2002; tại Bản án số 42/2016/HSST ngày 25/11/2016, Tòa án nhân dân quận Kiến An xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành án phí hình sự ngày 25/11/2016 (đều đã được xoá án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/12/2021, chuyển tạm giam ngày 31/12/2021; có mặt.

2. Nguyễn Huy H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1975, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy T và bà Trần Thị D; có vợ là Nguyễn Thị H (chưa đăng ký kết hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 140/HSST ngày 17/11/1992, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản của công dân, thời gian thử thách 30 tháng, đã thi hành án phí hình sự ngày 24/5/2010, chưa có yêu cầu thi hành khoản bồi thường dân sự, đồng thời, khi phạm tội bị cáo 16 tuổi, 4 tháng 10 ngày nên không bị coi là có án tích; tại Bản án số 136/HSST ngày 12/11/1994 và bản án số 141/HSPT ngày 30/12/1994, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền tuyên án, Tòa án nhân dân thành phố xử y án, xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt của bản án số 140/HSST ngày 17/11/1992 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C là 30 tháng tù giam, đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/02/1995 và án phí hình sự phúc thẩm ngày 13/5/1995; tại Bản án số 162/2006/HSST ngày 14/8/2006, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, bồi thường thiệt hại 790.000đ, đã thi hành án phí hình sự và án phí dân sự ngày 13/9/2009, phần bồi thường thiệt hại chưa có yêu cầu thi hành án dân sự; tại Bản án số 53/2013/HSST ngày 22/5/2013, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành án phí hình sự ngày 23/10/2013; tại Bản án số 19/2017/HSPT ngày 24/3/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tịch thu sung công số tiền 200.000đ thu lời bất chính, đã thi hành án phí hình sự ngày 18/8/2017, nộp tiền thu lời bất chính ngày 14/9/2018 (đều đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2021, chuyển tạm giam ngày 04/12/2021; có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1986 và chị Phạm Thị Minh H, sinh năm: 1990; cùng nơi cư trú: Phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10' ngày 23/11/2021, Đinh Văn C đến nhà Nguyễn Huy H là bạn quen biết xã hội ở số 35/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng chơi. Khi đi gần đến nhà H thì C quan sát trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có dựng 01 xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00 của vợ chồng anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H không có ai trông coi. Thấy

vậy, C có kể chuyện này với H sau đó cùng H ngồi nói chuyện. Đến khoảng 03 giờ 20 phút cùng ngày thì cả hai rủ nhau đi ăn đêm. C đi bộ ra ngoài trước còn H mượn 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 15B1-851.37 của chị Nguyễn Thị K là người sống C như vợ chồng với H. Khi C, H đi đến trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vẫn thấy chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00 dựng ở đó, C rủ H trộm cắp chiếc xe máy này thì H đồng ý. Lúc này, C tiến lại gần chiếc xe Honda Lead thấy xe không khóa cổ, đầu xe hướng vào nhà, đuôi xe hướng ra ngõ. C quay đầu chiếc xe trên rồi dắt xe ra đầu ngõ 106 Lê Lai. Khi ra đến đầu ngõ, H ngồi lên xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00, C điều khiển xe máy Sirius màu trắng, BKS: 15B1-851.37 đẩy xe Honda Lead do H điều khiển về nhà C ở khu vực Đằng Hải. Tại nhà C, H, C mở cốp xe vừa trộm cắp được kiểm tra có 01 túi xách màu đen kích thước 15x20 cm bên trong có số tiền 5.000.000 đồng gồm 10 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cùng với giấy đăng ký xe, 01 căn cước công dân, 02 thẻ ngân hàng đều ghi tên Phạm Thị Minh H. C và H đã chia nhau số tiền trên mỗi người 2.500.000 đồng, giấy đăng ký xe thì giữ lại còn giấy tờ cá nhân của chị Huyền và túi xách thì C vất xuống mương nước gần nhà. Sau đó, C gọi điện đến số điện thoại 0931502937 của người bạn xã hội tên Dương, nhà ở khu vực Kiến An để nhờ bán xe. Khoảng 15 phút sau, Dương một mình đi đến nhà C. C có nói với Dương đây là xe vừa trộm cắp được nhưng có giấy đăng ký xe thì Dương vẫn đồng ý mua xe với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền ngay sau đó Dương điều khiển chiếc xe trên đi đâu không rõ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Dương đến đưa cho C 5.000.000 đồng tiền bán xe thì C và H chia đôi mỗi người nhận 2.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐ ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng, tại thời điểm bị xâm hại, tài sản bị chiếm đoạt 01 xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-611.00 trị giá 23.500.000 đồng.

Đinh Văn C và Nguyễn Huy H cũng khai nhận người đàn ông tên Dương mua chiếc xe mà C và H trộm cắp được là bạn xã hội của C, do C gọi đến thông qua số điện thoại 0931.502.937. C chỉ biết Dương hơn C khoảng 1-2 tuổi, thuê nhà ở khu vực Kiến An, không biết rõ lai lịch, địa chỉ của Dương, tuy nhiên, nếu gặp lại hoặc nhìn qua ảnh, C chắc chắn nhận ra Dương. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0931.502.937, kết quả, chủ thuê bao là anh Ngô Quang T, sinh ngày 01/6/1986, địa chỉ: Phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, số chứng minh thư nhân dân 151490800, loại thuê bao trả trước. Tiến hành làm việc với anh Ngô Quang T (sinh năm 1986, nơi cư trú: Số 02/3/186 đường Lê Đại Hành, tổ 9, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình), anh Thanh cho biết hiện anh vẫn đang sinh sống, làm việc tại Thái Bình, sử dụng chứng minh thư nhân dân số 151490800 từ ngày cấp 03/6/20210 cho đến nay, chưa cấp đổi lại căn cước công dân, cũng không cho ai mượn chứng minh thư nhân dân.

Bản thân anh từ lâu nay chỉ sử dụng 02 số điện thoại 0938.078.518 và 0969.512.256 đều đăng ký thuê bao chính chủ tên anh. Anh chưa hề sử dụng chứng minh thư nhân dân nói trên để đăng ký sử dụng số thuê bao 0931.502.937. Cơ quan điều tra cũng tiến hành cho Nguyễn Huy H và Đinh Văn C quan sát ảnh anh Ngô Quang T, H và C đều khẳng định anh Thanh không phải là đối tượng tên Dương đã mua xe máy do H, C trộm cắp vào ngày 23/11/2021.

Vật chứng: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS: 15B2-611.00, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, hiện vẫn chưa thu hồi được; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS: 15B1-851.37 qua xác minh là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị K là người C sống như vợ chồng với Nguyễn Huy H. Khi H mượn xe máy của chị Hương chỉ nói là đi ăn đêm, chị Hương không biết H dùng xe trên để trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Hương.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đinh Văn C và Nguyễn Huy H đã tác động gia đình bồi thường cho vợ chồng anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H số tiền 15.000.000 đồng. Anh Tú và chị Huyền nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSNQ ngày 16/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đinh Văn C và Nguyễn Huy H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đinh Văn C và Nguyễn Huy H khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai, thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Đinh Văn C mức án từ 24 đến 30 tháng tù; bị cáo Nguyễn Huy H mức án từ 21 đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có công việc và thu nhập không ổn định. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Huy H tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, khẳng định: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/11/2021, tại trước cửa nhà số 15A/20/90/191 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Đinh Văn C và Trần Huy H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda Lead, BKS: 15B2-61100 trị giá 23.500.000 đồng cùng số tiền 5.000.000 đồng của anh Phạm Quang T và chị Phạm Thị Minh H. Tổng giá trị tài sản bị cáo C và H chiếm đoạt là 28.500.000 đồng.

[3] Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Huy H đồng phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Huy H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; quá trình giải quyết vụ án thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt đối với các bị cáo:

[7] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Nhân thân các bị cáo đã có nhiều tiền án mặc dù đã được xoá án tích nhưng cần đánh giá các

bị cáo có nhân thân xấu. Lần này các bị cáo lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản, do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo.

[8] Về vai trò phạm tội: Trong đồng phạm, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội và hưởng lợi ngang nhau đối với tài sản trộm cắp được. Tuy nhiên bị cáo C là người khởi xướng, chủ động dịch chuyển tài sản khỏi vị trí ban đầu, chủ động liên hệ để tiêu thụ tài sản trộm cắp được, là người thực hiện tội phạm với vai trò tích cực hơn bị cáo H do đó cần ấn định hình phạt đối với bị cáo C cao hơn bị cáo H theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Các bị cáo không có công việc và thu ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, BKS: 15B2-611.00, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, hiện vẫn chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này; chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, BKS: 15B1-851.37 qua xác minh là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị K. Khi cho H mượn xe máy, chị Hương không biết H dùng xe trên để trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Hương là đúng quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại về tài sản, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Đinh Văn C 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2021.

Bị cáo Nguyễn Huy H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2021.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Huy H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo Đinh Văn C, Nguyễn Huy H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Phạm Quang T, chị Phạm Thị Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu